

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HSST
Ngày: 17-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông
2. Bà Đặng Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1969 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Lê Thị L và 01 con; tiền sự: ngày 05/02/2021, bị Công an xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 05/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt (Chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); hiện tại ngoại – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 21-12-2021, tại lán trại của công trình xây dựng bờ kè thuộc tổ 4, phường N, thành phố G, Nguyễn Văn T rủ Nguyễn Quang L (SN 1992; HKTT: thôn Đ, xã Đắc S, huyện K, tỉnh Đắk Nông); Liễu Văn M (SN 1988; HKTT: thôn 4, xã Đắc D, huyện C, tỉnh Đắk Nông) và Y MuTor H (SN 1991; HKTT: Buôn H, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) đánh bài xì lát ăn tiền, thì tất cả đồng ý. Khi này T lấy 02 bộ bài tây (loại 52 lá) cùng Y MuTor H ngồi lên tấm phản bằng ván gỗ trong lán để đánh bạc, khoảng 20 phút sau thì Nguyễn Quang L và Liễu Văn M cùng tham gia đánh bạc. Hình thức chơi và tỷ lệ cá cược như sau: Người chơi sử dụng 01 bộ bài tây loại 52 lá, gồm các lá bài từ A đến K tương ứng với số điểm từ 01 đến 10; lá A gọi là xì, có thể tính 01 điểm, 10 điểm hoặc 11 điểm; lá 10, J, Q, K được tính 10 điểm; các lá từ 2 đến 9 tính tương ứng từ 02 điểm đến 09 điểm. Cả nhóm thống nhất cầm cái xoay vòng, mỗi người 03 ván, hết 03 ván thì chuyển cho người tiếp theo. Nhà cái chia đều cho mỗi người chơi 02 lá bài, mức đặt cược quy định thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng. Khi nhà cái chia bài xong thì số bài còn lại sẽ được đặt giữa sòng để bốc (mỗi người chơi được bốc tối đa 03 lá). Sau khi bốc xong thì bắt đầu tính điểm: Điểm cao nhất là 02 lá bài A (gọi là xì bàn); tiếp đến 01 lá bài A và 01 lá bài 10 hoặc J, Q, K (gọi là xì lát); tiếp đến là 05 lá bài có tổng số điểm từ 21 trở xuống (gọi là ngũ linh - ngũ linh nhỏ hơn sẽ ăn ngũ linh lớn, không giới hạn điểm nhỏ); sau cùng là tính tổng điểm của các lá bài từ 21 điểm xuống 16 điểm, riêng người cầm cái được tính từ 21 điểm xuống 15 điểm, nếu tổng điểm các lá bài lớn hơn 21 (gọi là oác) thì bị thua và trên 28 điểm thì đền làng (là phải trả tiền cho tất cả mọi người). Tỷ lệ thắng thua giữa người cầm cái và những người chơi là 1/1. Cả nhóm đánh bạc đến 21h45' cùng ngày thì bị Công an phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra đã xác định số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Nguyễn Văn T đem theo số tiền 1.100.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc; Nguyễn Quang L đem theo số tiền 3.200.000 đồng, sử dụng 1.330.000 đồng để đánh bạc; Liễu Văn M đem theo số tiền 1.000.000đ, sử dụng hết để đánh bạc; Y MuTor H đem theo số tiền 120.000đ, sử dụng hết để đánh bạc. Như vậy tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 3.550.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-GN ngày 01-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 04 tháng đến 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tây là phương tiện phạm tội; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 3.550.000đ dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 21-12-2021, tại lán trại của công trình xây dựng bờ kè tại tổ 4, phường N, thành phố G, Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xì lát. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.550.000đ. Bị cáo T đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc ngày 05-2-2021 và tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc ngày 21-12-2021 chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

[3]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến kinh tế gia đình sa sút và là tiền đề gây ra các loại tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức

hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 25-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và điểm b khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 25-5-2018 thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Xét thấy, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm, do đó cần xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập chỉ đảm bảo cuộc sống nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6]. Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Quang L, Liễu Văn M, Y MuTor H. Do tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000đ và các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, nên hành vi của các đối tượng không đủ cấu thành tội phạm. Công an thành phố Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang L, Liễu Văn M, Y MuTor H là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Tại phiên tòa, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đề nghị áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với 02 bộ bài Tây là phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với số tiền 3.550.000đ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tây (có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông ngày 15-8-2022).

2.2. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 3.550.000đ (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố G, theo ủy nhiệm chỉ giữa Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố G ngày 06-7-2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06, PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA TP. G;
- CQCSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huế

